

Số: 3281/TB-PPC

Hải Dương, ngày 26 tháng 6 năm 2025

INFORMATION DISCLOSURE

***ON THE ELECTRONIC PORTAL OF THE STATE SECURITIES
COMMISSION AND HO CHI MINH STOCK EXCHANGE***

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM;
- Quý Cổ đông.

To:

- *The State Securities Commission;*
- *Ho Chi Minh Stock Exchange;*
- *Shareholders.*

- Tên tổ chức /*Name of organization*: CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI / PHA LAI THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY
- Mã chứng khoán /*Stock code*: **PPC**
- Địa chỉ trụ sở chính /*Address*: Km28, QL18, Phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương /*Km28, QL18, Phả Lại Ward, Chí Linh City, Hải Dương Province*
- Điện thoại /*Telephone*: 0220.3881126 Fax: 0220.3881338
- Người CBTT /*Authorized person to disclose information*: Nguyễn Hoàng Hải - Người đại diện theo Pháp luật /*Legal representative*.
- Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
Information disclosure type: ☒ Periodic ☐ Irregular ☐ 24h ☐ On demand

Nội dung thông tin công bố / Content of disclosure (*):

Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

*Resolution and Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn: <http://ppc.evn.vn>.

This information has been published on the company's official website at the following link: <http://ppc.evn.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information disclosed above is true and correct and we take full legal responsibility for the content of the disclosed information.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

Nghị quyết và biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Resolution and Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR**

Nơi nhận: Recipients

- Như trên/As above;
- Phòng KT (CBTT trên trang Web)/
Technical department (disclosure on the website);
- Lưu: VT, TCKT.

/Filed: Office, Accounting and Finance Department.



Nguyễn Hoàng Hải

Số: 155/NQ-HĐQT

Hải Dương, ngày 25 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0800296853 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Dương cấp lần thứ nhất ngày 26/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 24/04/2023;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐQT ngày 07/03/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc chốt thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 127/NQ-HĐQT ngày 30/05/2025 của Hội đồng quản trị công ty về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 - lần 2;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/06/2025 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại: Tổng số cổ đông của Công ty tính đến ngày 28/03/2025 là ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông là 9893 cổ đông; Tổng số cổ phần sở hữu là 326.235.000 cổ phần (100% cổ phần là cổ phiếu phổ thông); Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 320.613.054 cổ phần, đã trừ 5.621.946 cổ phần là cổ phiếu quỹ. Tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội hôm nay là 39 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 256.410.453 cổ phần, chiếm tỷ lệ 79,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung chủ yếu sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán tại tờ trình số 2771/TTr-PPC ngày 04/6/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,99 %; tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0 %;

2. Thông qua tờ trình về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng năm 2025; tại tờ trình số 2776/TTr-PPC ngày 04/06/2025 và Báo cáo số 2699/BC-PPC ngày 02/06/2025.

a, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh với KH (%)
1	Sản lượng điện sản xuất		5.262,00	4.580,75	87,05
	DC1	Triệu kWh	1.476,00	836,6	56,68
	DC2	Triệu kWh	3.786,00	3.744,15	98,89
2	Sản lượng điện bán (EVN)		4.765,34	4.138,11	86,84
	DC1	Triệu kWh	1.313,64	702,25	53,46
	DC2	Triệu kWh	3.451,70	3.435,86	99,54
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	8.755,60	8.035,70	91,78
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	8.420,04	7.659,06	90,96
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	314,42	325,53	103,53
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,14	51,11	241,77
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	8.328,35	7.597,56	91,23
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	8.322,33	7.593,76	91,25
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng	-	2,64	
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	6,02	1,16	19,27
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	427,25	438,14	102,55
	Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	97,71	65,30	66,83
	Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	314,42	322,89	102,69
	Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	15,12	49,95	330,37

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,98 % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,02 %; Không có ý kiến là 0,00%

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với một số nội dung chính (có bản chi tiết kèm theo); Đồng thời, giao HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện và quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua hoặc các vấn đề, nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD của năm 2026 và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất:

- Điện năng sản xuất : 4.963,00 triệu kWh.
- Điện năng bán cho EVN : 4.498,24 triệu kWh.
- Doanh thu : 9.064,80 tỷ VNĐ
- Chi phí : 8.669,55 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế : 395,25 tỷ VNĐ
- Kế hoạch sửa chữa lớn : 832,91 tỷ VNĐ.
- Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 11,918 tỷ đồng
- Kế hoạch tiền Lương và BHYT, KPCĐ, BHTN, BHXH: 280,69 tỷ VNĐ

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 68,4 % /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 31,56 %; Không có ý kiến là 0 %.

3. Thông qua báo cáo sử dụng vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kế hoạch vốn ĐTPT năm 2025 tại Báo cáo số 2788/BC-PPC ngày 04/06/2025.

- Kế hoạch vốn Đầu tư phát triển là: 14.532,27 triệu đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,84 %; /tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,13 %; Không có ý kiến là 0,02 %.

4. Thông qua Tờ trình xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn, phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến mức cổ tức năm 2025 tại Tờ trình 2773/TTr-PPC ngày 04/6/2025 như sau:

a, Xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn: Dự án lập đề án quy hoạch nhà máy Phả Lại 3 như trong nội dung tờ trình số 2773/TTr-PPC ngày 04/6/2025

b, Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2024.

STT	Nội dung	(ĐVT: đồng)
I	Tổng lợi nhuận được phân phối (1)+(2)+(3)	440.394.299.071
1	Lợi nhuận để lại các năm trước	13.328.779.202
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	427.065.519.869
II	Phương án Chi trả cổ tức và trích lập các quỹ	413.058.895.094
1	Chi trả cổ tức	
1.1	Tỷ lệ Cổ tức	7%
1.2	Số tiền Chi trả Cổ tức	224.429.137.800
	<i>Trong đó:</i>	
-	<i>Đã tạm ứng năm 2024 cổ tức từ lợi nhuận năm 2024 (2%), đã chi trả ngày 23/01/2025</i>	<i>64.122.610.800</i>
-	<i>Tỷ lệ cổ tức còn lại chi trả trong năm 2025 (5%)</i>	<i>160.306.527.000</i>
2	Trích Quỹ Khen thưởng	29.911.156.250
3	Trích Quỹ phúc lợi	29.911.156.250
4	Trích Quỹ thưởng người quản lý công ty	687.788.833
5	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	128.119.655.961
III	Xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn	2.314.037.028
2.1	<i>Xử lý chi phí dự án lập đề án quy hoạch Phả Lại 3</i>	<i>2.314.037.028</i>
IV	Lợi nhuận để lại	25.021.366.949

c) Dự kiến mức cổ tức năm 2025 là 5.% trên vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 68,28 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 31,69 %; Không có ý kiến là 0 %.

5. Thông qua mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024; Dự kiến mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 tại Tờ trình số 2767/TTr-PPC ngày 04/6/2025 Cụ thể:

* Tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2024 là **2.882,237** triệu đồng, cụ thể như sau:

Đv tính: triệu đồng

Số TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương, thù lao BQ	Tiền lương	Thù lao	Tổng tiền lương/thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	57,145	685,740	-	685,740
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	2	48,679	764,260		764,260
3	Thành viên HĐQT độc lập/không chuyên trách	3	9,736		328,103	328,103
4	Trưởng Ban KS chuyên trách	1	50,796	609,552	-	609,552
5	Thành viên BKS chuyên trách	1	48,679	326,149	-	326,149
6	Thành viên BKS không chuyên trách	1	9,736		168,433	168,433
I	Tổng tiền lương, thù lao Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024		224,771	2.385,701	496,536	2.882,237

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,97%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0,02 %.

* Dự kiến tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 là **2.871,350** triệu đồng, cụ thể như sau:

Đv tính: triệu đồng

Số TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương, thù lao BQ	Tiền lương	Thù lao	Tổng tiền lương/thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	60,622	727,464	-	727,464
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	49,256	208,353	-	208,353
3	Thành viên HĐQT độc lập/không chuyên trách	5	9,851		667,602	667,602
4	Trưởng Ban KS chuyên trách	1	50,519	547,121		547,121
5	Thành viên BKS chuyên trách	1	49,256	591,072		591,072
6	Thành viên BKS không chuyên trách	1	9,851		129,738	129,738
II	Dự kiến tiền lương, thù lao Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát dự kiến năm 2025			2.074,010	797,340	2.871,350

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,84 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,12%; Không có ý kiến là 0,02%.

6. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 tại Tờ trình số 12/TTr-PPC ngày 30/5/2025

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,78%/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,21%; Không có ý kiến là 0%.

7. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban kiểm soát tại Báo cáo số 13/BC-BKS ngày 1/6/2025

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,99 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0 %.

8. Thông qua báo cáo của TV độc lập HĐQT.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,99%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0 %.

9. Thông qua báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động năm 2024; chương trình mục tiêu năm 2025 và các năm tiếp theo tại Báo cáo số 2749/BC-PPC ngày 03/06/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,89%/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,1 %; Không có ý kiến là 0 %.

10. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty; Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) rà soát hoàn thiện và phát hành theo quy định khi 100% Thành viên HĐQT thông qua.

11. Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Nhà máy điện linh hoạt 1.200 MW tại Tờ trình số 2818/TTr-PPC ngày 05/06/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,74 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,23 %; Không có ý kiến là 0,02%.

12. Thông qua miễn nhiệm Thành viên BKS; Bầu bổ sung Thành viên BKS Công ty cụ thể là:

12.1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Lương Trường Luân.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0 %.

12.2. Thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát đối với bà Trần Thị Thanh Huyền.

Tỷ lệ phiếu tán thành là 99,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, bà Trần Thị Thanh Huyền đã trúng cử là thành viên BKS công ty.

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 25/06/2025.

Điều 3. Đại Hội đồng cổ đông Công ty giao Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại chỉ đạo Ban điều hành thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN; HOSE;
- TT lưu ký CK;
- Website của PPC
- TVHĐQT, BKS;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH**



Mai Quốc Long

Hải Dương, ngày 25 tháng 06 năm 2025

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN PHẢ LẠI

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại
- Địa chỉ, trụ sở chính: Km 28, QL 18, Phường Phả Lại, Thành phố Chí Linh, Tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: 0220 881 126; Fax: 0220 881 338; Website: www.ppc.evn.vn.
- Vốn điều lệ: 3.262.350.000.000 đồng (Ba nghìn hai trăm sáu mươi hai tỷ, ba trăm năm mươi triệu đồng).
- Số ĐKKD: 0800296853 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hải Dương cấp lần thứ nhất ngày 26/01/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 24/04/2023.
- Mã chứng khoán: PPC.

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI

Thời gian: 8 giờ 30 phút ngày 25 tháng 06 năm 2025

Địa điểm: Hội trường nhà ILK Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (PPC).

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Đoàn Chủ tọa và ban thư ký Đại hội:

1.1. Đoàn Chủ tọa gồm:

- Ông Mai Quốc Long : Chủ tịch HĐQT Công ty
- Ông Nguyễn Hoàng Hải : Thành viên HĐQT Công ty - Tổng Giám đốc.
- Ông Nguyễn Quang Quyền: Thành viên HĐQT

1.2. Ban Thư ký Đại hội gồm:

- Ông Nguyễn Gia Hùng: PTP Hành chính - LĐ kiêm Thư ký Công ty
- Bà Đỗ Phương Thảo: Chuyên viên pháp chế kiêm thư ký tổng hợp

2. Số cổ đông và Đại diện cổ đông tham gia Đại hội:

Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp là 39 cổ đông và Đại diện cổ đông tham dự Đại hội, sở hữu và đại diện sở hữu 256.410.453 cổ phần chiếm tỷ lệ: 79,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PPC.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

1. Ông Trịnh Hoàng Nhân - Trưởng phòng Hành chính LĐ, thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu và các thành phần tham dự Đại hội.

2. Đoàn Chủ tọa ĐH - Chủ trì điều hành Đại hội

Ông Mai Quốc Long thay mặt đoàn Chủ tọa Đại hội thông qua chương trình Đại hội và giới thiệu:

Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự Đại hội gồm:

- | | |
|---------------------------|-------------|
| 1. Ông Nguyễn Đăng Khương | Trưởng ban. |
| 2. Ông Nguyễn Quang Huy | Ủy viên. |
| 3. Ông Nguyễn Thanh Hưng | Ủy viên. |
| 4. Bà Nguyễn Thu Thủy | Ủy viên. |
| 5. Bà Vũ Thị Kiều Trang | Ủy viên. |

Ban kiểm phiếu gồm:

- | | |
|---------------------------|-------------|
| 1. Ông Kiều Văn Tuấn | Trưởng ban. |
| 2. Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh | Ủy viên. |
| 3. Ông Nguyễn Thanh Hưng | Ủy viên. |
| 4. Bà Nguyễn Thu Thủy | Ủy viên. |
| 5. Bà Nguyễn Thị Thu Yên | Ủy viên. |

Đại hội biểu quyết thông qua theo hình thức biểu quyết với số đại biểu nhất trí là 100% cổ đông và đại diện cổ đông được ủy quyền có mặt tham dự Đại hội.

3. Tiến hành Đại hội

Chủ tọa xin ý kiến đại hội thông qua quy chế Đại hội, các quy định thể lệ bầu cử, biểu quyết, nội dung làm việc của của Đại hội cổ đông với tỷ lệ 100% tán thành.

Ông Nguyễn Đăng Khương - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông của Công ty tại ngày đăng ký cuối cùng để tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 (28/03/2025) là: 9893 cổ đông;

Tổng số Cổ phần sở hữu: 326.235.000 cổ phần. Trong đó có 100% cổ phần là cổ phiếu phổ thông, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 320.613.054 CP (trừ số cổ phiếu quỹ: 5.621.946 CP)

Đến thời điểm khai mạc, Đại hội tổng số cổ đông và người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội là 39 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 256.410.453 cổ phần chiếm tỷ lệ: 79,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PPC.

Đại hội thống nhất thông qua Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông.

*** Đại hội nghe trình bày các báo cáo:**

3.1. Ông Nguyễn Hoàng Hải - Tổng Giám Công ty trình bày Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng năm 2025 tại Báo cáo số 2699/BC-PPC ngày 02/06/2025.

3.2. Ông Nguyễn Đăng Khương - Trưởng Phòng KHVT, trình bày tờ trình và báo cáo sau:

- Tờ trình số 2776/TTr-PPC ngày 04/06/2025 về thông qua kết quả SXKD và ĐTXD năm 2024, kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2025.

- Báo cáo kết quả sử dụng vốn ĐTPT năm 2024 và kế hoạch vốn ĐTPT năm 2025 số 2788/BC-PPC ngày 04/06/2025,

3.3. Bà Đinh Thị Diễm Quỳnh - Q. Kế toán trưởng Công ty, trình bày Báo cáo và tờ trình sau:

+ Tờ trình số 2771/TTr-PPC ngày 04/6/2025 thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2024, đọc Báo cáo của kiểm toán viên độc lập.

+ Tờ trình 2773/TTr-PPC ngày 04/6/2025 về xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn, phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến mức cổ tức năm 2025.

3.4. Ông Lương Trường Luân - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, trình bày báo cáo, tờ trình sau:

+ Báo cáo số 13/BC-BKS ngày 1/6/2025 về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban kiểm soát;

+ Tờ trình số 12/TTr-PPC ngày 30/5/2025 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;

3.5. Ông Mai Quốc Long - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo số 2749/BC-PPC ngày 03/06/2025 kết quả thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị năm 2024, chương trình mục tiêu năm 2025 và những năm tiếp theo.

3.6. Ông Nguyễn Văn Thanh - Thành viên HĐQT độc lập trình bày báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT.

3.7. Ông Trịnh Hoàng Nhân - TP Hành chính - Lao động thừa ủy quyền của Đoàn Chủ tịch báo cáo tổng mức lương, thù lao năm 2024 và dự kiến mức lương, thù lao năm 2025 của thành viên HĐQT, BKS Công ty tại Tờ trình số 2767/TTr-PPC ngày 04/6/2025.

3.8. Các phụ lục sửa đổi bổ sung của: Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT công ty đã được công bố trên trang thông tin của PPC, do vậy để tiết kiệm thời gian cho các nội dung khác, các cổ đông tham dự nhất trí không đọc lại các phụ lục sửa đổi.

3.9. Ông Lương Văn Đường - Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án trình bày Tờ trình số 2818/TTr-PPC ngày 05/06/2025 về việc thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Nhà máy điện linh hoạt 1.200 MW.

4. Đại hội tiến hành biểu quyết bằng phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung tại Đại hội.

Ông Kiều Văn Tuấn - Trưởng ban kiểm phiếu, phổ biến Quy chế, thể lệ biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên PPC năm 2025 cụ thể:

4.1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán tại tờ trình số 2771/TTr-PPC ngày 04/6/2025.

4.2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng năm 2025 tại tờ trình số 2776/TTr-PPC ngày 04/06/2025 và Báo cáo số 2699/BC-PPC ngày 02/06/2025.

4.3. Thông qua báo cáo sử dụng vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kế hoạch vốn ĐTPT năm 2025 tại số 2788/BC-PPC ngày 04/06/2025.

4.4. Thông qua Tờ trình xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn, phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến mức cổ tức năm 2025 tại Tờ trình 2773/TTr-PPC ngày 04/6/2025;

4.5. Thông qua mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024; Dự kiến mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 tại Tờ trình số 2767/TTr-PPC ngày 04/6/2025;

4.6. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 tại Tờ trình số 12/TTr-PPC ngày 30/5/2025;

4.7. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban kiểm soát tại Báo cáo số 13/BC-BKS ngày 1/6/2025;

4.8. Thông qua báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT;

4.9. Thông qua báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động năm 2024; chương trình mục tiêu năm 2025 và các năm tiếp theo tại Báo cáo số 2749/BC-PPC ngày 03/06/2025.

4.10. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị về quản trị Công ty tại tờ trình số 2764/TTr-PPC ngày 04/6/2025.

4.11. Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Nhà máy điện linh hoạt 1.200 MW tại Tờ trình số 2818/TTr-PPC ngày 05/06/2025;

5. Sau khi tiến hành kiểm phiếu Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung với kết quả như sau:

5.1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán tại tờ trình số 2771/TTr-PPC ngày 04/6/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,99 %; tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0 %.

5.2. Thông qua về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư xây dựng năm 2025 tại tờ trình số 2776/TTr-PPC ngày 04/06/2025 và Báo cáo số 2699/BC-PPC ngày 02/06/2025.

a, Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh với KH (%)
1	Sản lượng điện sản xuất		5.262,00	4.580,75	87,05
	DC1	Triệu kWh	1.476,00	836,6	56,68
	DC2	Triệu kWh	3.786,00	3.744,15	98,89
2	Sản lượng điện bán (EVN)		4.765,34	4.138,11	86,84
	DC1	Triệu kWh	1.313,64	702,25	53,46
	DC2	Triệu kWh	3.451,70	3.435,86	99,54
3	Tổng doanh thu	tỷ đồng	8.755,60	8.035,70	91,78
	Doanh thu từ sản xuất điện	tỷ đồng	8.420,04	7.659,06	90,96
	Doanh thu hoạt động tài chính	tỷ đồng	314,42	325,53	103,53
	Doanh thu hoạt động, sx khác	tỷ đồng	21,14	51,11	241,77
4	Tổng chi phí	tỷ đồng	8.328,35	7.597,56	91,23
	Chi phí từ sản xuất điện	tỷ đồng	8.322,33	7.593,76	91,25
	Chi phí hoạt động tài chính	tỷ đồng	-	2,64	
	Chi phí hoạt động, sx khác	tỷ đồng	6,02	1,16	19,27
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	427,25	438,14	102,55
	Lợi nhuận từ sản xuất điện	tỷ đồng	97,71	65,30	66,83
	Lợi nhuận hoạt động tài chính	tỷ đồng	314,42	322,89	102,69
	Lợi nhuận hoạt động, sx khác	tỷ đồng	15,12	49,95	330,37

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,98 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,02 %; Không có ý kiến là 0 %.

b, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với một số nội dung chính (có bản chi tiết kèm theo); Đồng thời, giao HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện và quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2025 thông qua hoặc các vấn đề, nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua kế hoạch SXKD của năm 2026 và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất:

- Điện năng sản xuất : 4.963,00 triệu kWh
- Điện năng bán cho EVN : 4.498,24 triệu kWh
- Doanh thu : 9.064,80 tỷ VNĐ
- Chi phí : 8.669,55 tỷ VNĐ
- Lợi nhuận trước thuế : 395,25 tỷ VNĐ
- Kế hoạch sửa chữa lớn : 832,91 tỷ VNĐ.
- Kế hoạch mua sắm, đầu tư tài sản cố định: 11,918 tỷ đồng

- Kế hoạch tiền lương và BHYT, KPCĐ, BHTN, BHXH: 280,69 tỷ VNĐ

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 68,4 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 31,56%; Không có ý kiến là 0,00 %

5.3. Thông qua báo cáo sử dụng vốn đầu tư phát triển năm 2024 và kế hoạch vốn ĐTPT năm 2025 tại tờ trình số 2788/BC-PPC ngày 04/06/2025.

- Kế hoạch vốn Đầu tư phát triển là: 14.532,27 triệu đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,84 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,13 %; Không có ý kiến là 0,02 %.

5.4. Thông qua Tờ trình xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn, phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến mức cổ tức năm 2025 tại Tờ trình 2773/TTr-PPC ngày 04/6/2025 như sau:

a, Xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn: Dự án lập đề án quy hoạch nhà máy Phả Lại 3 như trong nội dung Tờ trình số 2773/TTr-PPC ngày 04/6/2025

b, Thông qua mức cổ tức, phân phối lợi nhuận năm 2024.

STT	Nội dung	(ĐVT: đồng)	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận được phân phối (1)+(2)+(3)	440.394.299.071	
1	Lợi nhuận để lại các năm trước	13.328.779.202	BCTC sau kiểm toán
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	427.065.519.869	BCTC sau kiểm toán
II	Phương án Chi trả cổ tức và trích lập các quỹ	413.058.895.094	
1	Chi trả cổ tức		
1.1	Tỷ lệ Cổ tức	7%	
1.2	Số tiền Chi trả Cổ tức	224.429.137.800	
	<i>Trong đó:</i>		
-	<i>Đã tạm ứng năm 2024 cổ tức từ lợi nhuận năm 2024 (2%), đã chi trả ngày 23/01/2025</i>	<i>64.122.610.800</i>	
-	<i>Tỷ lệ cổ tức còn lại chi trả trong năm 2025 (5%)</i>	<i>160.306.527.000</i>	
2	Trích Quỹ Khen thưởng	29.911.156.250	1,5 tháng tiền lương Theo khoản 1 Điều 27 NĐ 44/2025/NĐ-CP
3	Trích Quỹ phúc lợi	29.911.156.250	1,5 tháng tiền lương Theo khoản 1 Điều 27 NĐ 44/2025/NĐ-CP
4	Trích Quỹ thưởng người quản lý công ty	687.788.833	2 tháng lương Theo khoản 2 Điều 27 NĐ 44/2025/NĐ-CP

STT	Nội dung	(ĐVT: đồng)	Ghi chú
5	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	128.119.655.961	30% lợi nhuận sau thuế năm 2024 theo khoản 1 Điều 1 NĐ 167/2024/NĐ-CP
III	Xử lý chi phí chuẩn bị đầu tư dự án dừng vĩnh viễn	2.314.037.028	
2.1	Xử lý chi phí dự án lập đề án quy hoạch Phả Lại 3	2.314.037.028	Theo giá trị hóa đơn của Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 1733/2019/HĐ- PPC ngày 02/4/2019
IV	Lợi nhuận để lại	25.021.366.949	

c) Dự kiến mức cổ tức năm 2025 là 5 % trên vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 68,28 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 31,69 %; Không có ý kiến là 0 %.

5.5. Thông qua mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2024; Dự kiến mức lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2025 tại Tờ trình số 2767/TTr-PPC ngày 04/6/2025, Cụ thể:

* Tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện năm 2024 là **2.882,237** triệu đồng, cụ thể như sau:

Đv tính: triệu đồng

Số TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương, thù lao BQ	Tiền lương	Thù lao	Tổng tiền lương/thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	57,145	685,740	-	685,740
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	2	48,679	764,260		764,260
3	Thành viên HĐQT độc lập/không chuyên trách	3	9,736		328,103	328,103
4	Trưởng Ban KS chuyên trách	1	50,796	609,552	-	609,552
5	Thành viên BKS chuyên trách	1	48,679	326,149	-	326,149
6	Thành viên BKS không chuyên trách	1	9,736		168,433	168,433
I	Tổng tiền lương, thù lao Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024		224,771	2.385,701	496,536	2.882,237

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,97 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0,02 %.

* Dự kiến tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 là **2.871,350** triệu đồng, cụ thể như sau:

Số TT	Chức danh	Số người	Mức tiền lương, thù lao BQ	Tiền lương	Thù lao	Tổng tiền lương/thù lao
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	1	60,622	727,464	-	727,464
2	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	49,256	208,353	-	208,353
3	Thành viên HĐQT độc lập/không chuyên trách	5	9,851		667,602	667,602
4	Trưởng Ban KS chuyên trách	1	50,519	547,121		547,121
5	Thành viên BKS chuyên trách	1	49,256	591,072		591,072
6	Thành viên BKS không chuyên trách	1	9,851		129,738	129,738
II	Dự kiến tiền lương, thù lao Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát dự kiến năm 2025			2.074,010	797,340	2.871,350

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,84 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,12 %; Không có ý kiến là 0,02 %.

5.6. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 tại Tờ trình số 12/TTr-PPC ngày 30/5/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,78 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,21 %; Không có ý kiến là 0 %.

5.7. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của Ban kiểm soát tại Báo cáo số 13/BC-BKS ngày 1/6/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,99 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0%; Không có ý kiến là 0 %.

5.8. Thông qua báo cáo của TV độc lập HĐQT.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,99 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 0 %.

5.9. Thông qua báo cáo của HĐQT kết quả hoạt động năm 2024; chương trình mục tiêu năm 2025 và các năm tiếp theo tại Báo cáo số 2749/BC-PPC ngày 03/06/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,89 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,1 %; Không có ý kiến là 0 %.

5.10. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty tại tờ trình số 2764/TTr-PPC ngày 04/6/2025, cụ thể:

5.10.1 Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.

5.10.1.1 Thông qua nội dung sửa đổi tại Điều 28 Phụ lục dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 90,65 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 6,31 %; Không có ý kiến là 3,03%.

5.10.1.2 Thông qua nội dung sửa đổi tại Điều 36 Phụ lục dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 96,96 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0%; Không có ý kiến là 3,03%.

5.10.2. Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 96,96 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0 %; Không có ý kiến là 3,03 %.

5.10.3. Thông qua sửa đổi bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 90,65 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 6,31 %; Không có ý kiến là 3,03 %.

5.11. Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư dự án Nhà máy điện linh hoạt 1.200 MW tại Tờ trình số 2818/TTr-PPC ngày 05/06/2025.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,74 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0,23 %; Không có ý kiến là 0,02 %.

6. Thảo luận tại Đại hội

6.1 Đại hội tiến hành thảo luận các ý kiến của các Cổ đông tham dự

*** Đại diện cổ đông của tổ chức có ý kiến như sau:**

*** Đại diện cổ đông của CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG REE kiến nghị:**

- Đề nghị chia cổ tức cho cổ đông: 12%
- Trích quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi: tối đa 02 tháng tiền lương
- Không trích quỹ Đầu tư phát triển vì tại thời điểm 31/12/2024 số dư quỹ đầu tư phát triển là 659 tỷ đồng.

- Tại đại hội cổ đông lần này, cổ đông REE-E một lần nữa kiến nghị HĐQT, Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định dừng hoạt động dây chuyền 1 trong trường hợp không thể cải thiện hiệu suất hao nhiệt, tiếp tục kéo dài tình trạng thua lỗ do phải vận hành DC1, để tập trung nguồn lực lập đề án, xin chủ trương và triển khai đầu tư dự án nhà máy điện linh hoạt công suất 1.200 MW đã có trong quy hoạch Điện VIII bổ sung.

*** Cổ đông Bùi Hồng Phong.**

- Thống nhất đề nghị trích quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi như đề xuất của cổ đông REE-E;

- Xem xét nguồn vốn kế hoạch cho sửa chữa lớn năm 2025 là rất lớn, đề nghị điều chỉnh cho phù hợp để đáp ứng được cổ tức cho cổ đông.

- Đại diện cổ đông SAMARANG UCITS - SAMARANG ASIAN PROSPERITY

- Đề nghị Công ty xem xét suất tiêu hao nhiệt của DC1 cao (DC1 càng chạy càng lỗ); cần có giải pháp, phương án vận hành không bị lỗ; xem xét có tiếp tục vận hành DC1 không khi vận hành không có lãi.

- Công việc sửa chữa lớn vẫn kéo dài, đề nghị phân tích nguyên nhân và làm rõ cho cổ đông biết, việc chậm các thủ tục liên quan cho sửa chữa lớn các thiết bị (như thủ tục đấu thầu; thủ tục trình duyệt...), cần phân tích rõ nguyên nhân để khắc phục và sửa chữa kịp thời các thiết bị cho đúng với tiến độ của kế hoạch năm.

- Đề xuất dừng sản xuất Dây chuyền 1 để khắc phục việc sửa chữa đến khi đáp ứng được các chỉ tiêu kỹ thuật và chỉ vận hành DC1 khi có lãi.

- Về xử lý chi phí dừng dự án đề nghị chưa thực hiện, thực hiện khi có lợi nhuận cao.

- Về cổ tức: đề nghị Công ty không trích quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi để chia cổ tức cho cổ tức năm 2024 và không trích quỹ Đầu tư phát triển.

- **Cổ đông Nguyễn Trọng Quyết**

- Thống nhất ý kiến với các cổ đông đã phát biểu trên.

- Lợi nhuận tỷ suất rất thấp đề nghị Công ty có phân tích.

- Công ty xem xét giá than thế giới giảm cần có giải thích cho các cổ đông biết liên quan đến chi phí nhiên liệu khi có biến động giá nhiên liệu.

- Nợ phải thu: Đề nghị làm rõ nguyên nhân chậm thanh toán tiền điện do EVN chưa trả; việc chậm thanh toán là bao nhiêu; thời gian là bao nhiêu và có được tính lãi không.

*** Thay mặt đoàn chủ tọa trả lời cổ đông như sau:**

- Về việc phân phối lợi nhuận: PPC là công ty cổ phần trên 51% cổ phần có (sở hữu vốn là EVNGENCO2) do vậy yếu tố Nhà nước; vì vậy PPC thực hiện việc trích lập các quỹ theo các quy định, nghị định, thông tư hướng dẫn áp dụng đối với Công ty cổ phần có vốn chi phối của Nhà nước.

- Các năm trước đây công ty đã thực hiện trả cổ tức rất cao vậy; cổ đông cần xem xét quá trình lâu dài và cần chăm lo cho người lao động để có nhân lực làm việc cho các năm tiếp theo.

- Công ty đang cố gắng có những giải pháp khắc phục sớm về công tác môi trường để đảm hoạt động lâu dài.

- Cần có lợi ích hài hòa giữa người lao động và Cổ đông; Công ty cam kết với cổ đông hoạt động của DC1 có hiệu quả và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

- Việc dừng DC1 do thua lỗ: Công tác sửa chữa lớn dây chuyền 1 chưa triển khai thực hiện được nhiều hạng mục, vậy chưa cải thiện được suất tiêu hao nhiệt do

các năm trước PPC đang triển khai các thủ tục cho dự án Phả Lại 3, tuy nhiên Dự án đã dừng vĩnh viễn vì không được bổ sung vào quy hoạch điện, Hiện công ty đang thực hiện xây dựng kế hoạch sửa chữa cho từng tổ máy để nâng cao hiệu suất; giảm suất tiêu hao nhiên liệu.

- Việc sản xuất điện của DC1 đã ký hợp đồng, vì vậy Công ty thực hiện theo huy động của điều độ để đảm bảo an ninh lưới điện. Đặc biệt trong năm PPC đã đại tu S3 xong và đưa vào vận hành đang cho thấy hiệu suất tiêu hao đã giảm nhiều.

- Việc sửa chữa lớn chậm của các năm trước do bối cảnh thế giới có xung đột Nga – Ukraine ảnh hưởng đến việc mua sắm vật tư; đồng thời giá thiết bị cao vì DC1 đa số là các thiết bị ở khu vực này là chính.

- DC1 lỗ do xuất tiêu hao cao; tuy nhiên hiện nay có thông tư hướng dẫn các nhà máy có thiết bị cũ; công ty đang tập trung để báo cáo công ty mua bán điện để đàm phán giá điện trong tương lai.

- Giá nhiên liệu (than); được thanh toán theo thực thanh thực chi công ty, thực hiện theo hợp đồng và điều chỉnh giá theo hợp đồng khi có sự thay đổi về giá bán than.

- Công ty tiếp thu ý kiến của các cổ đông và tập trung, cụ thể hóa trong chỉ đạo Ban điều hành để DC1 phát điện có cải thiện và có lãi, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

- Về than nhập khẩu có thay đổi giá than; còn giá than nội địa không thay đổi; Công ty sẽ thực hiện ký các phụ lục hợp đồng khi thay có thay đổi về giá theo các quy định của hợp đồng than đã ký giữa các bên để đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

- Nợ phải thu: việc thanh toán tiền điện hàng tháng, Công ty luôn hoàn thiện hồ sơ thanh toán và đáp ứng yêu cầu về thanh toán, tuy nhiên EVN cũng cần cân đối để trả cho các nhà máy theo từng đợt.

7. Bầu, miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát (BKS)

7.1. Báo cáo công tác nhân sự BKS.

7.2. Thông qua danh sách ứng cử bầu bổ sung thành viên BKS

8. Thông qua miễn nhiệm Thành viên BKS; Bầu bổ sung Thành viên BKS Công ty cụ thể là:

8.1. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Lương Trường Luân.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100 %/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tham dự Đại hội; Không tán thành là 0%; Không có ý kiến là 0 %.

8.2. Thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát đối với bà Trần Thị Thanh Huyền.

Tỷ lệ phiếu tán thành là 99,76 %/ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, bà Trần Thị Thanh Huyền đã trúng cử là thành viên BKS công ty.

9. Thông qua Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty;

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ là 100%.

Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày.

Biên bản này được Ban thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

BAN THƯ KÝ

1.  **Nguyễn Gia Hùng**

2.  **Đỗ Phương Thảo**

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA CHỦ TỊCH



Mai Quốc Long

Nơi nhận:

- UBCKNN; HOSE;
- TT lưu ký CK;
- TV HĐQT; BKS;
- Website của PPC;
- Lưu VT, HĐQT.

No: 155/NQ-PPC

Hai Duong, June 25, 2025

RESOLUTION
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025
PHA LAI THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY

Based on the Enterprise Law 2020;

Based on Business Registration Certificate No. 0800296853 issued by the Department of Planning and Investment of Hai Duong for the first time on January 26, 2006, and the 11th amendment registered on April 24, 2023;

Based on the Charter of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company;

Based on Resolution No. 54/NQ-HĐQT dated March 7, 2025, of the Company's Board of Directors on finalizing the time and venue for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;

Based on Resolution No. 127/NQ-HĐQT dated May 30, 2025, of the Company's Board of Directors on changing the time for the 2025 Annual General Meeting of Shareholders - Based on the Minutes of the Annual General Meeting of Shareholders held on 2nd attempt;

June 25, 2025, of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company: The total number of shareholders of the Company as of March 28, 2025 (the record date for organizing the General Meeting of Shareholders) is 9893 shareholders; The total number of shares owned is 326,235,000 shares (100% of which are common shares); The total number of voting shares is 320,613,054 shares, after deducting 5,621,946 treasury shares. The total number of shareholders and authorized representatives attending today's meeting is 39 shareholders, owning and representing ownership of 256.410.453 shares, accounting for 79,98 % of the total voting shares.

RESOLVES:

Article 1. The general meeting of shareholders approves the following key contents:

1. Approval of the audited financial statements for 2024 as per submission No 2771/TTr-PPC dated 04/6/2025.

Approval rate: 99,99 % of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate: 0 %; No opinion: 0 %;

2. Approval of the Submission on 2024 Production, Business, and Construction Investment Results, and 2025 Production, Business, and Construction

Investment Plan as presented in Submission No. 2776/TTr-PPC dated June 4, 2025, and Report No. 2699/BC-PPC dated June 2, 2025.

a, Business production result for 2024

No.	Indicator	Unit	2024 Plan	2024 Actual	Compared to plan (%)
1	Electricity Output		5.262,00	4.580,75	87,05
	Line 1	Million kWh	1.476,00	836,6	56,68
	Line 2	Million kWh	3.786,00	3.744,15	98,89
2	Electricity Sold (EVN)		4.765,34	4.138,11	86,84
	Line 1	Million kWh	1.313,64	702,25	53,46
	Line 2	Million kWh	3.451,70	3.435,86	99,54
3	Total Revenue	Billion VND	8.755,60	8.035,70	91,78
	Revenue from Electricity Production	Billion VND	8.420,04	7.659,06	90,96
	Revenue from Financial Activities	Billion VND	314,42	325,53	103,53
	Revenue from Other Activities	Billion VND	21,14	51,11	241,77
4	Total Expenses	Billion VND	8.328,35	7.597,56	91,23
	Expenses for Electricity Production	Billion VND	8.322,33	7.593,76	91,25
	Expenses for Financial Activities	Billion VND	-	2,64	
	Other Expenses	Billion VND	6,02	1,16	19,27
5	Total Profit before Tax	Billion VND	427,25	438,14	102,55
	Profit from Electricity Production	Billion VND	97,71	65,30	66,83
	Profit from Financial Activities	Billion VND	314,42	322,89	102,69
	Other Profit	Billion VND	15,12	49,95	330,37

Approval rate: 99,98 % of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate: 0,02 %; No opinion: 0 %;

b, 2025 Production and Business Plan with Key Contents (detailed version attached); Concurrently, the Company's Board of Directors is assigned to organize implementation and decide on issues and matters arising outside the 2025 Production and Business Plan approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM), or urgent issues and matters requiring implementation before the next AGM approves the 2026 Production and Business Plan. All such decisions must be reported to the AGM at the nearest meeting.

- Electricity Output : 4.963,00 million kWh
- Electricity sold to EVN : 4.498,24 million kWh
- Revenue : 9.064,80 billion VNĐ
- Expenses : 8.669,55 billion VNĐ
- Profit before tax : 395,25 billion VNĐ
- Major repair plan : 832,91 billion VNĐ.
- Fixed asset procurement and investment plan: 11,918 tỷ đồng
- Salary, health insurance, trade union fees, unemployment insurance, social insurance plan: 280,69 tỷ VNĐ

Approval rate: 68,4 % of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate: 31,56 %; No opinion: 0 %;

3. Approval of the 2024 development investment capital utilization report;
2025 capital plan as per report 2788/BC-PPC dated 04/06/2025.

- 2025 Development Investment Capital Plan: 14.532,27 Million VND.

Approval rate: 99,84 % of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate: 0,13 %; No opinion: 0,02 %;

4. Approval of the Submission on Handling Investment Preparation Costs for Permanently Suspended Projects, 2024 Profit Distribution, and Projected 2025 Dividend Rate as per Submission No. 2773/TTr-PPC dated 04/6/2025.

a, Handling Investment Preparation Costs for Permanently Suspended Projects: the project for developing the Pha Lai 3 power plant planning proposal, as per Submission No. 2773/TTr-PPC dated 04/6/2025.

b, Approval of the 2024 dividend payout and profit distribution.

No.	Content	Unit: VND
I	Total Distributable Profit (1)+(2)+(3) (1)+(2)+(3)	440.394.299.071
1	Retained Earnings from Previous Years	13.328.779.202
2	Profit After Corporate Income Tax	427.065.519.869
II	Dividend Payment and Fund Allocation Plan	413.058.895.094
1	Dividend Payment	
1.1	Dividend Payment	7%
1.2	Dividend Payment Amount	224.429.137.800
	<i>Of which:</i>	
-	<i>Interim Dividend from 2024 Profit (2%), paid on January 23, 2025</i>	64.122.610.800
-	<i>Remaining Dividend Rate to be Paid in 2025 (5%)</i>	160.306.527.000
2	Allocation to Bonus Fund	29.911.156.250
3	Allocation to Welfare Fund	29.911.156.250
4	Allocation to Company Management Bonus Fund	687.788.833
5	Allocation to Development Investment Fund	128.119.655.961
III	Handling Investment Preparation Costs for Permanently Suspended Projects	2.314.037.028
2.1	<i>Handling Project Costs for Pha Lai 3 Planning Proposal</i>	2.314.037.028
IV	Retained Profit	25.021.366.949

c) Projected 2025 dividend rate 5% of charter capital.

Approval rate 68,28 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 31,69 %; No opinion 0 %.

5. Approval of the 2024 and projected 2025 remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board as per submission No 2767/TTr-PPC dated 04/6/2025. Specifically:

* Total salary and remuneration fund for the Board of Directors and Supervisory Board implemented in 2024 is VND 2,882.237 million, specifically as follows:

Unit: Million VND

No.	Position	No. of People	Average Remuneration and Salary	Salary	Remuneration	Total Remuneration & Salary
1	Full-time Chairman of the Board of Directors	1	57,145	685,740	-	685,740
2	Full-time Member of the Board of Directors	2	48,679	764,260		764,260
3	Independent/Non-Executive Member of the Board of Directors	3	9,736		328,103	328,103
4	Full-time Head of the Supervisory Board	1	50,796	609,552	-	609,552
5	Fulltime member of the Supervisory Board	1	48,679	326,149	-	326,149
6	Non-Executive Member of the Supervisory Board	1	9,736		168,433	168,433
I	Total Salary and Remuneration for Board of Directors Members, Supervisory Board in 2024		224,771	2.385,701	496,536	2.882,237

Approval rate 99,97%/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0,02 %.

* Projected total salary and remuneration fund for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025 is **VND 2,871.350 million**, specifically as follows:

Unit: Million VND

No.	Position	No. of People	Average Remuneration and Salary	Salary	Remuneration	Total Remuneration & Salary
1	Full-time Chairman of the Board of Directors	1	60,622	727,464	-	727,464
2	Full-time Member of the Board of Directors	1	49,256	208,353	-	208,353
3	Independent/Non-Executive Member of the Board of Directors	5	9,851		667,602	667,602
4	Full-time Head of the Supervisory Board	1	50,519	547,121		547,121
5	Fulltime member of the	1	49,256	591,072		591,072

No.	Position	No. of People	Average Remuneration and Salary	Salary	Remuneration	Total Remuneration & Salary
	Supervisory Board					
6	Non-Executive Member of the Supervisory Board	1	9,851		129,738	129,738
II	Projected total salary and remuneration fund for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025			2.074,010	797,340	2.871,350

Approval rate 99,84%/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0,12 %; No opinion 0,02 %.

6. Approval of the selection of the auditing firm for the Company's 2025 financial statements as proposed by the Company's Supervisory Board in submission 12/TTr-PPC dated 30/5/2025

Approval rate 99,78%/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0,21 %; No opinion 0%.

7. Approval of the Supervisory Board's 2024 operational report and 2025 plan as per Report No. 13/BC-BKS dated 1/6/2025

Approval rate 99,99%/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0 %.

8. Approval of the Independent Board Member's report.

Approval rate 99,99%/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0 %.

9. Approval of the Board of Directors' 2024 operational report and 2025 and subsequent years' target program as per report No. 2749/BC-PPC dated 03/06/2025.

Approval rate 99,89 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0,1 %; No opinion 0 %.

10. Approval of the amendment and supplement to the Charter, Internal Corporate Governance Regulations, and Board of Directors Operating Regulations. The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to review, finalize, and issue the document in accordance with regulations upon unanimous approval (100%) of the BOD members.

11. Approval of the Investment Research Policy for the 1,200 MW Flexible Power Plant Project as per Submission No. 2818/TTr-PPC dated 05/06/2025

Approval rate 99,74%/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0,23 %; No opinion 0,02 %.

12. Approval of Dismissal and Election of Additional Company SB Members:

12.1. Dismissal of Mr. Luong Truong Luan as a Supervisory Board Member..

Approval rate 100%/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0 %.

12.2. Approval of the election of Ms. Tran Thi Thanh Huyen as an additional Supervisory Board member.

Approval rate 99,76 % of total voting shares present at the Meeting, Ms. Trần Thị Thanh Huyền was elected as a member of the Company's Supervisory Board.

Article 2. This Resolution has been approved by the General Meeting of Shareholders and takes effect from 25/06/2025.

Article 3. The General Meeting of Shareholders assigns the Board of Directors of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company to direct the Executive Board to implement this Resolution./.

**ON BEHALF OF THE
CHAIRING COMMITTEE
CHAIRMAN**

To:

- State Securities Commission of Vietnam; HOSE;
- Securities Depository Center;
- PPC's Website
- BOD members, Supervisory board;
- Fle: Office, Board of Directors.



Mai Quốc Long



Hai Duong, June 25, 2025

**MINUTES OF
ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 2025
PHA LAI THERMAL POWER JOINT STOCK COMPANY**

- Company Name: Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company
- Address, Headquarters: Km28, National Highway 18, Pha Lai Ward, Chi Linh City, Hai Duong Province.
- Phone: 0220 881 126; Fax: 0220 881 338; Website: www.ppc.evn.vn.
- Charter Capital: VND 3,262,350,000,000 (*Three thousand two hundred sixty-two billion, three hundred fifty million Vietnamese Dong*).
- Business Registration Certificate No.: 0800296853 issued by the Department of Planning and Investment of Hai Duong for the first time on January 26, 2006, registered for the 11th amendment on April 24, 2023.
- Stock symbol: PPC.

I. TIME AND VENUE OF THE GENERAL MEETING

Time: 8:30 AM on June 25, 2025

Venue: ILK Building Hall, Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company (PPC)

II. ATTENDEES OF THE GENERAL MEETING

1. Chairing Committee and Secretariat of the General Meeting:

1.1. 1. Chairing Committee:

- Mr. Mai Quốc Long : Chairman of the Company's Board of Directors
- Mr. Nguyễn Hoàng Hải : Member of the Company's Board of Directors - General Director.
- Mr. Nguyễn Quang Quyền: Member of the Board of Directors

1.2. Secretariat Committee:

- Mr. Nguyễn Gia Hùng: Deputy Head of Administration - Labor Department, concurrently Company Secretary
- Mrs. Đỗ Phương Thảo: Legal Specialist cum General Secretary

2. Shareholders and shareholder representatives attending the General Meeting:

The number of shareholders and the total voting shares of the attending shareholders is 39 shareholders and shareholder representatives, owning and

representing ownership of 256,410,453 shares, accounting for 79.98% of PPC's total voting shares.

III. GENERAL MEETING AGENDA

1. Mr. Trịnh Hoàng Nhân - The Head of the Human Resources and Administration Department, on behalf of the Organizing Committee of the General Meeting, stated the reason for the meeting and introduced the delegates and all attendees.

2. Chairing Committee – Chair the General Meeting

Mr. Mai Quoc Long, on behalf of the Presidium of the General Meeting, approved the agenda for the Meeting and introduced:

Eligible shareholder's verification committee of the General Meeting consists of:

- | | |
|---------------------------|--------------------|
| 1. Mr. Nguyễn Đăng Khương | Head of committee. |
| 2. Mr. Nguyễn Quang Huy | Member. |
| 3. Mr. Nguyễn Thanh Hưng | Member. |
| 4. Ms. Nguyễn Thu Thủy | Member. |
| 5. Ms. Vũ Thị Kiều Trang | Member |

Ballot Counting Committee consists of:

- | | |
|-----------------------------|--------------------|
| 1. Mr. Kiều Văn Tuấn | Head of committee. |
| 2. Mrs. Đinh Thị Diễm Quỳnh | Member. |
| 3. Mr. Nguyễn Thanh Hưng | Member. |
| 4. Ms. Nguyễn Thu Thủy | Member. |
| 5. Ms. Nguyễn Thị Thu Yến | Member. |

The General Meeting voted for approval by ballot, with 100% of the shareholders and authorized shareholder representatives present at the Meeting voting in favor.

3. The General Meeting commences

The Chairing Committee sought the General Meeting's approval of the Meeting Regulations, election and voting procedures, and the agenda for the Shareholders' Meeting, which was unanimously approved with 100% of votes in favor.

Mr. Nguyen Dang Khuong, Head of the Shareholder Credentials Verification Committee for the General Meeting, reported the results of the shareholder verification as follows:

The total number of shareholders in the Company as of the record date for attending the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (March 28, 2025) was: 9,893 shareholders.

The total number of shares owned was: 326,235,000 shares. Of these, 100% are common shares, and the total number of voting shares is 320,613,054 shares (after deducting treasury shares: 5,621,946 shares).

At the time of opening the Meeting, the total number of shareholders and authorized representatives attending the General Meeting was 39 shareholders, owning and representing ownership of 256,410,453 shares, accounting for 79,98 % of PPC's total voting shares.

The General Meeting unanimously approved the Eligible shareholder's verification Minutes.

*** The General Meeting reports as bellow:**

3.1. Mr. Nguyen Hoang Hai - General Director the General Director of the Company presented the Report on 2024 Production, Business, and Construction Investment Results, and the 2025 Production, Business, and Construction Investment Plan, as detailed in Report No. 2699/BC-PPC dated June 2, 2025.

3.2. Mr. Nguyen Dang Khuong - Head of Materials and Planning Department, read the following submissions and reports:

- Submission No. 2776/TTr-PPC dated June 4, 2025, on approving the 2024 Production, Business, and Construction Investment Results, and the 2025 Production, Business, and Construction Investment Plan.

- Report No. 2788/BC-PPC dated June 4, 2025, on the results of 2024 Development Investment Capital utilization and the 2025 Development Investment Capital Plan.

3.3. Ms. Dinh Thi Diem Quynh - Acting Chief Accountant, presented the following report and submission:

- Submission No. 2771/TTr-PPC dated June 4, 2025, approving the audited financial statements for 2024, and read the Independent Auditor's Report.

- Submission No. 2773/TTr-PPC dated June 4, 2025, on handling the investment preparation costs for permanently suspended projects, 2024 profit distribution, and the projected 2025 dividend rate.

3.4. Mr. Luong Truong Luan - Head of the Company's Supervisory Board, presented the following report and submission:

- Report No. 13/BC-BKS dated June 1, 2025, on the 2024 operational results and 2025 plan of the Supervisory Board.

- Submission No. 12/TTr-PPC dated May 30, 2025, on the selection of the auditing firm for the 2025 financial statements.;

3.5. Mr. Mai Quoc Long - Chairman of the Board of Directors presented Report No. 2749/BC-PPC dated June 3, 2025, outlining the results of the Board of Directors' 2024 tasks, and the target program for 2025 and subsequent years.

3.6 Mr. Nguyen Van Thanh - Independent Board Member presented hi Independent Board Member report.

3.7. Mr. Trinh Hoang Nhan - Head of Administration - Labor Department authorized by the Chairing committee, presented the report on the total salaries and remuneration for 2024 and the projected salaries and remuneration for 2025 of the Company's Board of Directors and Supervisory Board members, as per Submission No. 2767/TTr-PPC dated June 4, 2025.

3.8. The amended and supplementary appendices to: the Company Charter, Internal Corporate Governance Regulations, and Board of Directors' Operating Regulations have been published on PPC's information website. Therefore, to save time for other agenda items, these amended appendices will not be read at this General Meeting.

3.9. Mr. Luong Van Duong - Deputy Director of the Project Management Board presented the following submission:.

- Submission No. 2818/TTr-PPC dated June 5, 2025, on approving the policy for researching investment in the 1,200 MW Flexible Power Plant Project.

4. The General Meeting proceeded to vote by secret ballot on the agenda items.

Mr. Kieu Van Tuan, Head of the Ballot Counting Committee, presented the regulations and procedures for voting on the following agenda items at PPC's 2025 Annual General Meeting of Shareholders:

4.1. Approval of the Audited Financial Statements for 2024 presented in Submission No. 2771/TTr-PPC dated June 4, 2025.

4.2. Approval of the Submission on 2024 Production, Business, and Construction Investment Results, and 2025 Production, Business, and Construction Investment Plan, presented in Submission No. 2776/TTr-PPC dated June 4, 2025.

4.3. Approval of the Report on 2024 Development Investment Capital Utilization and 2025 Development Investment Capital Plan, presented in Report No. 2788/BC-PPC dated June 4, 2025

4.4. Approval of the Submission on Handling Investment Preparation Costs for Permanently Suspended Projects, 2024 Profit Distribution, and Projected 2025 Dividend Rate, presented in Submission No. 2773/TTr-PPC dated June 4, 2025.;

4.5. Approval of the 2024 Salaries and Remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board; Projected 2025 Salaries and Remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board, presented in Submission No. 2767/TTr-PPC dated June 4, 2025.

4.6. Approval of the Submission on Selecting the Auditing Firm for the 2025 Financial Statements, presented in Submission No. 12/TTr-PPC dated May 30, 2025.;

4.7. Approval of the Supervisory Board's Report on 2024 Operational Results and 2025 Plan, presented in Report No. 13/BC-BKS dated June 1, 2025.;

4.8. Approval of the Independent Board Member's Report;

4.9. Approval of the Board of Directors' Report on 2024 Operational Results; 2025 and Subsequent Years' Target Program, presented in Report No. 2749/BC-PPC dated June 3, 2025.

4.10. Approval of Amendments and Supplements to the Company Charter, Internal Corporate Governance Regulations, and Board of Directors' Operating Regulations on Corporate Governance, presented in Submission No. 2764/TTr-PPC dated June 4, 2025.

4.11. Approval of the Investment Research Policy for the 1,200 MW Flexible Power Plant Project, presented in Submission No. 2818/TTr-PPC dated June 5, 2025.

5. After the ballot counting, the General Meeting voted to approve the following agenda items with the results as follows:

5.1. Approval of the Audited Financial Statements for 2024 as presented in Submission No. 2771/TTr-PPC dated June 4, 2025.

Approval rate: 99,99% of total voting shares present at the Meeting; Disapproval rate: 0 %; No opinion: 0 %;

5.2. Approval of the Submission on 2024 Production, Business, and Construction Investment Results, and 2025 Production, Business, and Construction Investment Plan as presented in Submission No. 2776/TTr-PPC dated June 4, 2025, and Report No. 2699/BC-PPC dated June 2, 2025.

a, Business production result for 2024

No.	Indicator	Unit	2024 Plan	2024 Actual	Compared to plan (%)
1	Electricity Output		5.262,00	4.580,75	87,05
	Line 1	Million kWh	1.476,00	836,6	56,68
	Line 2	Million kWh	3.786,00	3.744,15	98,89
2	Electricity Sold (EVN)		4.765,34	4.138,11	86,84
	Line 1	Million kWh	1.313,64	702,25	53,46
	Line 2	Million kWh	3.451,70	3.435,86	99,54
3	Total Revenue	Billion VND	8.755,60	8.035,70	91,78
	Revenue from Electricity Production	Billion VND	8.420,04	7.659,06	90,96
	Revenue from Financial Activities	Billion VND	314,42	325,53	103,53
	Revenue from Other Activities	Billion VND	21,14	51,11	241,77
4	Total Expenses	Billion VND	8.328,35	7.597,56	91,23
	Expenses for Electricity Production	Billion VND	8.322,33	7.593,76	91,25
	Expenses for Financial Activities	Billion VND	-	2,64	
	Other Expenses	Billion VND	6,02	1,16	19,27
5	Total Profit before Tax	Billion VND	427,25	438,14	102,55
	Profit from Electricity Production	Billion VND	97,71	65,30	66,83
	Profit from Financial Activities	Billion VND	314,42	322,89	102,69
	Other Profit	Billion VND	15,12	49,95	330,37

Approval rate: 99,98 % of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate: 0,02 %; No opinion: 0 %;

b, 2025 Production and Business Plan with Key Contents (detailed version attached); Concurrently, the Company's Board of Directors is assigned to organize implementation and decide on issues and matters arising outside the 2025 Production and Business Plan approved by the 2025 Annual General Meeting of Shareholders (AGM), or urgent issues and matters requiring implementation before the next AGM approves the 2026 Production and Business Plan. All such decisions must be reported to the AGM at the nearest meeting.

- Electricity Output : 4.963,00 million kWh
- Electricity sold to EVN : 4.498,24 million kWh
- Revenue : 9.064,80 billion VNĐ
- Expenses : 8.669,55 billion VNĐ
- Profit before tax : 395,25 billion VNĐ
- Major repair plan : 832,91 billion VNĐ.
- Fixed asset procurement and investment plan: 11,918 tỷ đồng
- Salary, health insurance, trade union fees, unemployment insurance, social insurance plan: 280,69 tỷ VNĐ

Approval rate: 68,4 % of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate: 31,56 %; No opinion: 0 %;

5.3. Approval of the 2024 development investment capital utilization report; 2025 capital plan as per report 2788/BC-PPC dated 04/06/2025.

- 2025 Development Investment Capital Plan: 14.532,27 Million VND.

Approval rate: 99,84% of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate: 0,13 %; No opinion: 0,02 %;

5.4. Approval of the Submission on Handling Investment Preparation Costs for Permanently Suspended Projects, 2024 Profit Distribution, and Projected 2025 Dividend Rate:

a, Handling Investment Preparation Costs for Permanently Suspended Projects: the project for developing the Pha Lai 3 power plant planning proposal, as per Submission No. 2773/TTr-PPC dated 04/6/2025.

b, Approval of the 2024 dividend payout and profit distribution.

No.	Content	Unit: VND	Note
I	Total Distributable Profit (1)+(2)+(3) (1)+(2)+(3)	440.394.299.071	
1	Retained Earnings from Previous Years	13.328.779.202	<i>Audited Financial Report</i>
2	Profit After Corporate Income Tax	427.065.519.869	<i>Audited Financial Report</i>

No.	Content	Unit: VND	Note
II	Dividend Payment and Fund Allocation Plan	413.058.895.094	
1	Dividend Payment		
1.1	Dividend Payment	7%	
1.2	Dividend Payment Amount	224.429.137.800	
	<i>Of which:</i>		
-	<i>Interim Dividend from 2024 Profit (2%), paid on January 23, 2025</i>	64.122.610.800	
-	<i>Remaining Dividend Rate to be Paid in 2025 (5%)</i>	160.306.527.000	
2	Allocation to Bonus Fund	29.911.156.250	<i>1.5 months' salary According to Clause 1, Article 27 of Decree 44/2025/ND-CP</i>
3	Allocation to Welfare Fund	29.911.156.250	<i>1.5 months' salary According to Clause 1, Article 27 of Decree 44/2025/ND-CP.</i>
4	Allocation to Company Management Bonus Fund	687.788.833	<i>2 months' salary According to Clause 2, Article 27 of Decree 44/2025/ND-CP</i>
5	Allocation to Development Investment Fund	128.119.655.961	<i>30% of 2024 after-tax profit as per Clause 1, Article 1 of Decree 167/2024/ND-CP</i>
III	Handling Investment Preparation Costs for Permanently Suspended Projects	2.314.037.028	
2.1	<i>Handling Project Costs for Pha Lai 3 Planning Proposal</i>	2.314.037.028	<i>according to the invoice value of Consulting Service Contract No. 1733/2019/HD-PPC dated April 2, 2019.</i>
IV	Retained Profit	25.021.366.949	

c) Projected 2025 dividend rate 5% of charter capital.

Approval rate 68,28 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 31,69 %; No opinion 0 %.

5.5. Approval of the 2024 and projected 2025 remuneration for the Board of Directors and Supervisory Board as per submission No 2767/TTr-PPC dated 04/6/2025. Specifically:

* Total salary and remuneration fund for the Board of Directors and Supervisory Board implemented in 2024 is VND 2,882.237 million, specifically as follows:

Unit: Million VND

No.	Position	No. of People	Average Remuneration and Salary	Salary	Remuneration	Total Remuneration & Salary
1	Full-time Chairman of the Board of Directors	1	57,145	685,740	-	685,740
2	Full-time Member of the Board of Directors	2	48,679	764,260		764,260
3	Independent/Non-Executive Member of the Board of Directors	3	9,736		328,103	328,103
4	Full-time Head of the Supervisory Board	1	50,796	609,552	-	609,552
5	Fulltime member of the Supervisory Board	1	48,679	326,149	-	326,149
6	Non-Executive Member of the Supervisory Board	1	9,736		168,433	168,433
I	Total Salary and Remuneration for Board of Directors Members, Supervisory Board in 2024		224,771	2.385,701	496,536	2.882,237

Approval rate 99,97 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0,02 %.

* Projected total salary and remuneration fund for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025 is VND 2,871.350 million, specifically as follows:

Unit: Million VND

No.	Position	No. of People	Average Remuneration and Salary	Salary	Remuneration	Total Remuneration & Salary
1	Full-time Chairman of the Board of Directors	1	60,622	727,464	-	727,464
2	Full-time Member of the Board of Directors	1	49,256	208,353	-	208,353
3	Independent/Non-Executive Member of the Board of Directors	5	9,851		667,602	667,602
4	Full-time Head of the Supervisory Board	1	50,519	547,121		547,121
5	Fulltime member of the Supervisory Board	1	49,256	591,072		591,072
6	Non-Executive Member of the Supervisory Board	1	9,851		129,738	129,738
II	Projected total salary and remuneration fund for the Board of Directors and Supervisory Board in 2025			2.074,010	797,340	2.871,350

Approval rate 99,84 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0,12 %; No opinion 0,02 %.

5.6. Approval of the selection of the auditing firm for the Company's 2025 financial statements as proposed by the Company's Supervisory Board in submission 12/TTr-PPC dated 30/5/2025

Approval rate 99,78 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0,21 %; No opinion 0 %.

5.7. Approval of the Supervisory Board's 2024 operational report and 2025 plan as per Report No. 13/BC-BKS dated 1/6/2025

Approval rate 99,99 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0 %.

5.8. Approval of the Independent Board Member's report.

Approval rate 99,99 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0 %.

5.9. Approval of the Board of Directors' 2024 operational report and 2025 and subsequent years' target program as per report No. 2749/BC-PPC dated 03/06/2025.

Approval rate 99,89 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0,1 %; No opinion 0 %.

5.10. Approval of the amendment and supplement to the Charter, Internal Corporate Governance Regulations, and Board of Directors Operating Regulations as per Submission No. 2764/TTr-PPC dated 04/6/2025: detailed as:

5.10.1 Approval of amendments and supplements to the Company Charter.

5.10.1.1 Approval of the amended content in Article 28 of the Appendix to the draft amendment of the Company Charter.

Approval rate 90,65 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 6,31 %; No opinion 3,03 %.

5.10.1.2 Approval of the amended content in Article 36 of the Appendix to the draft amendment of the Company Charter.

Approval rate 96,96 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 3,03 %.

5.10.2. Approval of Amendments and Supplements to the Internal Corporate Governance Regulation

Approval rate 96,96 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 3,03 %.

5.10.3. Approval of Amendments and Supplements to the Operating Regulations of the Board of Directors on corporate governance

Approval rate 90,65 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 6,31 %; No opinion 3,03 %.

5.11. Approval of the Investment Research Policy for the 1,200 MW Flexible Power Plant Project as per Submission No. 2818/TTr-PPC dated 05/06/2025

Approval rate 99,74 %/ of total voting shares present at the Meeting; Disapproval rate 0,23 %; No opinion 0,02 %.

6. Discussion at the General Meeting

6.1 The General Meeting proceeded to discuss feedback from attending shareholders.

*** A representative from an institutional shareholder provided the following comments:**

* Representative of shareholder REE Energy Co., Ltd. proposed the following:

- Propose PPC dividend payout to shareholder: 12%
- Proposed the company allocate from the bonus and welfare funds: maximum of 02 months' salary.
- Propose that PPC do not allocate from the development investment fund, as of 31/12/2024 the fund balance stood at VND 659 billion.
- At this shareholders' meeting, REE shareholders once again proposed that the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders of PPC consider and decide to suspend Line 1 operations if the heat rate cannot be improved and losses continue due to the operation of Line 1. Resources should be focused on preparing, seeking approval for, and implementing the investment in the 1,200 MW flexible power plant project included in the supplementary Power Plan VIII

*** Shareholder Bùi Hồng Phong.**

- Agreed with REE shareholder's proposal on allocation from the bonus and welfare funds;
- Considering PPC's 2025 major repair plan involves a large budget, it was proposed that the company adjust accordingly to meet dividend payout for shareholders.
 - Representative of shareholder SAMARANG UCITS - SAMARANG ASIAN PROSPERITY
- Proposed that the Company evaluate the high heat rate of Line 1 (Line 1 incurs more losses the longer it operates); solutions and operating plans are needed to prevent losses; consider whether to continue operating Line 1 if it is not profitable.
- The prolonged duration of major repair works should be analyzed, and the causes clarified for shareholders. Delays in related procedures for major equipment repairs (such as bidding and approval procedures) must be clearly examined to

identify root causes, enabling timely corrective actions and ensuring that repairs align with the planned schedule for the year.

- Propose to halt the production of Line 1 in order to address repair issues until technical standards are met, and only operate Line 1 when it becomes profitable.

- Regarding project suspension costs, it is recommended not to handle them at this time but to address them when the company achieves high profits.

- Regarding dividends, it is proposed that the company not allocate to the bonus and welfare funds, and instead use the funds for paying 2024 dividends; no allocation to the development investment fund is recommended.

- **Shareholder Nguyễn Trọng Quyết**

- Agree with the opinions expressed by the above shareholders..
- Profit margin is very low — propose that the company provide an analysis.
- The company should consider the decline in global coal prices and provide an explanation to shareholders regarding how fuel costs are affected by fluctuations in fuel prices.

- Accounts receivable: Request clarification on the cause of delays in electricity payment due to EVN's non-payment; specify how much is delayed, for how long, and whether interest is applied..

*** On behalf of the chairing committee, the responses to shareholders are as follows:**

- Regarding profit distribution: PPC is a joint stock company with more than 51% state-owned shares (held by EVNGENCo2), thus being subject to state ownership; therefore, PPC makes fund allocations in accordance with the regulations, decrees, and circulars applicable to joint stock companies with state controlling capital.

- In previous years, the company has paid very high dividends; shareholders should take a long-term perspective and consider caring for the employees to ensure a workforce for the following years.

- The company is making efforts to promptly address environmental issues to ensure long-term operations.

- harmonious balance of interests between employees and shareholders is needed; the company commits to ensuring effective operation of Line 1 and protecting the rights of shareholders.

- The shutdown of Line 1 is due to losses: many major repair items for Line 1 have not yet been implemented, so heat rate has not been improved because in previous years PPC was processing procedures for the Pha Lai 3 project, which has now been permanently halted since it was not included in the national power development plan. Currently, the company is developing maintenance plans for each generating unit to improve performance and reduce fuel consumption.

- Line1's power generation is under a signed contract; therefore, the company must comply with dispatch requests to ensure grid security. Notably, this year PPC completed the overhaul of unit S3 and brought it into operation, showing a significant reduction in consumption rate.

- Delays in major repairs in past years were caused by the global context, such as the Russia-Ukraine conflict, affecting material procurement, as well as high equipment costs since Line 1 equipment mostly comes from this region.

- Line 1 incurs losses due to high consumption rate; however, there are now circulars guiding electricity pricing for plants using older equipment. The company is currently preparing reports to the electricity trading company to negotiate Line 1's electricity pricing for the future.

- Fuel (coal) costs are settled based on actual incurred costs; the company follows the contract and adjusts prices according to contract terms when there are changes in coal selling prices.

- The company acknowledges the shareholders' opinions and will focus on translating them into clear directives for the management to improve Line 1's generation efficiency and achieve profitability to protect shareholder interests.

- Regarding imported coal: prices have fluctuated, whereas domestic coal prices remain unchanged. The company will execute contract annexes in response to price changes as per terms of the signed coal contracts to ensure the interests of both the company and its shareholders.

- Accounts receivable: For monthly electricity payments, the company always completes the required documents and meets payment requirements; however, EVN must also balance its sources to make payments to power plants in installments.

7. Election and Dismissal of Supervisory Board (SB) Members.

7.1. Report on Supervisory Board Personnel Matters.

7.2. Approval of the list of candidates nominated for election as additional Supervisory Board members.

8. Approval of Dismissal and Election of Additional Company SUPERVISORY BOARD Members:

8.1. Dismissal of Mr. Luong Truong Luan as a Supervisory Board Member..

Approval rate 100 %/ of total voting shares present at the Meeting;
Disapproval rate 0 %; No opinion 0 %.

8.2. Approval of the election of Ms. Tran Thi Thanh Huyen as an additional Supervisory Board member.

Approval rate 99,76 % of total voting shares present at the Meeting, Ms. Trần Thị Thanh Huyền was elected as a member of the Company's Supervisory Board.

9. Approval of the Draft Resolution of the General Meeting

The General Meeting approved the draft Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of the Company.

The General Meeting unanimously approved the draft Resolution with a 100% approval rate.

The General Meeting concluded at 12:15 PM on the same day.

These minutes were fully and accurately recorded by the Secretariat Committee of the General Meeting at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company.

SECRETIARIAT COMMITTEE

1.  Nguyễn Gia Hùng

2.  Đỗ Phương Thảo

ON BEHALF OF THE CHAIRING COMMITTEE CHAIRMAN



Mai Quốc Long

To:

- State Securities Commission of Vietnam; HOSE;
- Securities Depository Center;
- PPC's Website
- BOD members, Supervisory board;
- Fle: Office, Board of Directors.